BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ TPHCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU SINH VIÊN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY KHÓA 05, 06

Stt	Khoa	Lớp	Môn học	Giảng viên	Buổi học	Phòng học	Thời gian bắt đầu	Số tiết	Tiết	Thời gian kết thúc	Ghi chú
11	CNTP	CDTP05A	Xử lý số liệu thực nghiệm	ThS. Nguyễn Thanh Sang	Sáng thứ 6	p7	25/08/2017	45	12345	27/10/2017	
12			Công nghệ chế biến thịt, cá, trứng	ThS. Tạ Lê Quốc An	Chiều thứ 3	p8	17/10/2017	30	12345	28/11/2017	môn học mới
13			Công nghệ sản xuất nước giải khát	ThS. Trần Văn Dũng	Sáng thứ 2	p7	21/08/2017	30	12345	02/10/2017	
14			Anh văn chuyên ngành 2	ThS. Trần Ngọc Hiếu	Sáng thứ 3	p7	22/08/2017	30	12345	03/10/2017	
15			Công nghệ sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa	ThS. Trương Thị Mỹ Linh	Sáng thứ 4	p7	26/08/2017	30	12345	07/10/2017	
16			Công nghệ chế biến trà, caphe, cacao	ThS. Trương Thị Mỹ Linh	Chiều thứ 4	p7	26/08/2017	30	7891011	07/10/2017	
17			Kiểm tra chất lượng sản phẩm	ThS. Hoàng Thị Khánh Hồng	Sáng thứ 2	p7	09/10/2017	60	12345	01/01/2018	môn học mới
18		CDTP06A	Vẽ kỹ thuật	ThS. Phan Nguyên Lộc	Sáng thứ 2	4.2	21/08/2017	45	12345	23/10/2017	
19			Vi sinh thực phẩm	ThS. Nguyễn Minh Hải	Sáng chiều thứ 7	p8	19/08/2017	90	123456-91011	21/10/2017	
20			Phân tích thực phẩm	ThS. Hoàng Thị Khánh Hồng	Chiều thứ 2	p7	25/09/2017	60	7891011	06/11/2017	
21			Phụ gia thực phẩm	ThS. Nguyễn Thanh Sang	Sáng thứ 5	p7	24/08/2017	30	12345	14/09/2017	
22			Dụng cụ đo và thiết bị phân tích thực phẩm	ThS. Tạ Lê Quốc An	Sáng chiều thứ 4 Sáng chiều thứ 6	p8 HT	23/08/2017	30	12345 7891011	30/08/2017	20/
23			Vệ sinh an toàn thực phẩm	Trần Đình Nam	Chiều thứ 6	p7	13/10/2017	30	7891011	24/11/2017	môn học mới
24			Vận chuyển thu nhận và bảo quản nguyên liệu TP	ThS. Trương Thị Mỹ Linh	Sáng thứ 6	HT	13/10/2017	30	12345	24/11/2017	môn học mới
25			Các quá trình gia công cơ học	ThS. Trần Văn Dũng	Sáng thứ 2	p7	23/10/2017	30	12345	04/12/2017	môn học mới
26			Các quá trình thủy cơ và vận chuyển nguyên liệu	ThS. Trần Văn Dũng	Sáng thứ 3	p8	24/10/2017	30	12345	05/12/2017	môn học mới

Ghi chú: Thời gian học tương ứng với các số tiết như sau:

1	07h00 - 07h45
2	07h45 - 08h30
3	08h30 - 09h15
4	09h30 - 10h15
5	10h15 - 11h00
6	11h00 - 11h45
7	13h00 - 13h45
8	13h45 - 14h30
9	14h30 - 15h15
10	15h30 - 16h15
11	16h15 - 17h00
12	17h00 - 17h45
13	18h00 - 18h45
14	18h45 - 19h30
15	19h30 - 20h15
16	20h15 - 21h00

Địa điểm **A**: (Phòng học có dấu chấm "**.**" là học ở địa điểm A, ví dụ: 2.1, 4.1…)
460D Kinh Dương Vương, P. An Lạc, Q. Bình Tân
Địa điểm **B**: ((Phòng học 7, 8, HT) là học tại địa điểm B)
691 (số cũ 4A) Âu Cơ, P. Tân Thành, Q. Tân Phú